

## Chín mươi mùa xuân

Chu Tieu Lan

Tháng 12 năm 1997, tôi trở về quê hương để mừng thượng thọ thứ 92 của mẹ. Lúc đang ngồi trên phi cơ tôi cứ hình dung ra lúc gặp mẹ, chắc mẹ vui lắm. Cả mấy năm trời nay, mẹ cứ nhẫn hối tin này đến tin khác, nguyễn vọng duy nhất của mẹ là được gặp đứa con này một lần nữa trước khi bà từ giã cõi đời. Và cũng đã từ 2 năm qua, mỗi lần nghĩ đến mẹ, nghĩ đến lời van xin...của mẹ mà nước mắt tôi cứ ứa ra! Và lòng tôi bồng bềnh như sóng nước. Hoàn cảnh của tôi rất khó khăn nên ước vọng của mẹ bây giờ mới được toại nguyện. Cách đây 2 năm, vào một đêm hè oi ả, tôi nhận được tin từ một đứa cháu:

-Dì à, ngày mà cả gia đình ra sân bay Tân Sơn Nhất đón Dì không thấy, đêm đó bà ngất xỉu, tụi cháu tưởng đâu là phải vĩnh biệt bà rồi chứ, mọi người đều lo sợ!

Suốt đêm đó tôi cũng không sao nhắm mắt được, tôi phải lấy Lời Thánh Kinh ra làm thần chú: “Dù một sợi tóc trên đầu rụng xuống cũng không ngoài Ý Chúa...”, tôi nhắm đi nhắm lại cả đến ngàn lần mà tâm tư vẫn gợn sóng. Đúng là lỗi tại tôi, nhưng là cái lỗi ngoài ý muốn, đến phút chót, nghĩa là sáng hôm sau lên đường thì chiều ngày hôm trước tôi được lệnh phải “canceled” vé bay! Sự việc xảy đến bất ngờ, tôi bàng hoàng và đã quên băng đi việc báo về Việt Nam. Nhưng rồi tôi cố gắng bình tĩnh chấp nhận khi thay cặp kính cận bằng “cặp kính đức tin”. Có lẽ cử chỉ này đã làm Chúa cảm động nên mẹ con tôi mới có ngày hôm nay.

Xe vừa dừng trước cửa, người mẹ già ăn mặc rất chỉnh tề, đứng ngay giữa cổng và vui vẻ niềm nở đón con gái như đón một vị thượng khách. Tôi rất lấy làm cảm động và ngạc nhiên, thật ngoài sự ước lượng của tôi: mẹ già 92 tuổi mà sao còn nhanh nhẹn được như thế? Đoán biết được sự ngạc nhiên trên khuôn mặt tôi, chị tôi nói:

-Từ hôm được tin Dì sắp về đến nay bà khỏe và tươi tỉnh hẳn lên, chứ bình thường làm gì được như thế.

Trong suốt thời gian một tháng ở quê nhà, tôi tận dụng mọi thời giờ để luôn được gần kề bên mẹ. Đúng là tuổi “mặt trời gần lặn”, Mẹ tôi không nghĩ đến tương lai, chẳng mấy quan tâm đến hiện tại mà chỉ sống với quá khứ, nhất là cái thời “vàng son” của bà. Một hôm Mẹ tôi đang kể chuyện cho tôi nghe, đứa cháu gái nói chen vào:

-Ai cũng khen bà nhà mình phúc hậu, đẹp lão đầy Dì à.

Me tôi cười lên khanh khách:

-Hồi còn con gái tao cũng đẹp chứ bộ, mỗi lần tao rửa chân ai cũng khen hai bắp chân của tao trắng như nõn chuối. Năm 17 tuổi tao được bầu làm hoa hậu Huyện Hưng Hóa Tỉnh Phú Thọ đấy.

Tôi nhạo:

-Vậy sao Me đẻ con xấu xí thế!

-Nói nhảm, xấu đâu mà xấu.

Thế là cả nhà được một bụng cười. Tôi quay sang nói nhỏ với bà chị:

-Me còn tinh tao ghê, bình thường Me đã lẩn nấp nhiều chưa?

Quả là Me tôi chưa lẩn, và tai ngài còn tinh táo lắm, chị tôi chưa kịp trả lời, Me tôi đã nói trước:

-Làm gì mà tao đã lắn, hồi còn trẻ tao siêng năng làm việc thiện, ăn ngay ở lành nên bây giờ sức mẩy mà tao lắn.

Nói tới đây, bỗng mặt Mẹ tôi trở nên rầu rầu, rồi bà nghiêm trang vừa thở dài vừa nói:

-Tụi trẻ thời bây giờ sống ích kỷ lắm, lẽ phép cùng tôn ti trật tự mất hết, đảo điên hết cả rồi!

-Con đồng ý với Mẹ, nhưng xin Mẹ thông cảm, thời nay là thời nguyên tử, gần bước vào tam nguyên kỷ rồi đó Mẹ à.

-Áy là nói vậy thôi, Mẹ biết chứ, nhưng thật là thời “vô phúc”, văn minh quá hóa điên rồ!

Nói tới đây tôi thấy Mẹ tôi lạc giọng gần như muốn khóc, tôi vội bả đưa cháu lấy cho bà ly nước rồi mời Mẹ tôi lên giường nghỉ. Tuổi già dễ tủi thân và hay xúc động.

Không ngờ câu nói của một vị lão thành như Mẹ tôi đã đập vào trái tim tôi một búa thật mạnh, đúng là: thời “vô phúc”. Con người thời nay thật quá văn minh. Văn Minh đến độ có nhiều người chối luôn cả sự hiện hữu của Đấng Tạo Hóa mà tôi tuyên xưng là Chúa. Họ nghĩ rằng họ có thể thay thế Thiên Chúa để biến đổi mọi sự thành mới, nhưng có lẽ họ đã quên rằng khoa học dù có đạt tới mức “đỉnh cao” trí tuệ của con người chẳng nữa cũng vẫn bị giới hạn: Đố khoa học nào sáng chế ra được phương pháp làm cho con người sống mãi không phải chết! Đố thứ “văn minh” nào có thể thay đổi được cái định luật “cổ hủ” từ thời Thiên Chúa tạo dựng trái đất cho tới bây giờ là: ăn bằng mồm, thở bằng mũi, nhìn bằng mắt, nghe bằng tai.v.v...không biết có khi nào “văn minh” dừng lại để mà suy tư không? Tư tưởng của tôi bị cắt ngang khi nghe tiếng chào của người anh họ đến chơi:

-Chào cô, cô còn nhớ tôi không?

-Chào anh, nhớ chứ, anh làm em như “bà lão 70” chẳng bằng.

-Không dám, chỉ sợ cô ở ngoại quốc lâu nên không còn nhận ra chúng tôi.

-Làm gì có chuyện đó, vì tuy thân xác em ở ngoại quốc, nhưng tâm hồn em lúc nào cũng chứa “đầy nước mắm hảo hạng” thì làm sao mà quên được.

Anh Dương vỗ đùi cười ha hả:

-Cô khôi hài quá, mà sao cô còn nói tiếng Việt giỏi quá ta, cô đi cũng phải đến hơn 30 năm rồi còn gì?

-Chắc là những người giỏi họ mới quên tiếng Việt, chứ còn em thì...

Tôi chưa kịp nói hết câu, anh Dương đã ngắt ngang:

-Tôi không đồng ý với cô, theo tôi thì chỉ những hạng “gà mờ” mới quên tiếng Mẹ đẻ. Tụi con nít thì không kể làm chi, nhưng có những người già đâu, hai mươi mấy ba mươi mới qua Mỹ, một chữ tiếng Anh cẩn làm đôi không biết, vậy mà mới sau vài năm trở về đây đã làm bộ quên tiếng Việt. Thí dụ như cái thằng Sứu đập xích lô ở khu xóm nhà tôi chẳng hạn, hồi nó theo Bố mẹ qua Mỹ theo diện HO nó cũng đã xấp xỉ 30, lại thuộc loại ABC vỡ lòng, ấy thế mà mới được 5 năm nó trở về đây đã lập là lập lờ kêu là quên tiếng Việt, lại còn khoe là có bằng tiến sĩ điện tử. Thằng con út tôi nó bảo: nếu thằng Sứu mà có bằng tiến sĩ thì văn bằng của Mỹ quả là một loại giấy đồ hàng mã!

-Chớ nói vậy tội nghiệp Mỹ, vì anh chàng này tự nói mình là tiến sĩ điện tử chứ đâu phải Mỹ nói, anh đồng ý chứ?

-Hay, hay, cô nói đúng quá xá.

-Mời anh dùng nước, em chưa kịp đến chào anh chị thì anh đã đến em rồi.

-Gia đình tôi đã dọn về Phương Lâm từ sau khi “mất nước”, 3 cháu lớn cũng đang ở bên Pháp. Còn lại hai vợ chồng tôi và 4 cháu bé. Cách đây hai bữa, nhà tôi cũng có điện thoại lên thăm cô, nhưng cô đi vắng.

-Cám ơn anh chị nhiều lắm. Thế nào em cũng sẽ đến thăm anh chị và các cháu.

-Mời cô.

\*\*\*

Một buổi sáng tôi vừa đi Lễ về thì Hiền, đứa cháu gái có bốn phận phải túc trực bên bà ngoại, tức Mẹ tôi, nói với tôi:

-Hôm nay Dì có ở nhà cả ngày không?

-Cháu hỏi làm gì vậy?

-Nếu Dì ở nhà thì cháu muốn đi ra ngoài chút, chiều cháu mới về.

-Được rồi, cháu cần thì cứ đi, Dì sẽ ở nhà với bà.

-Cháu cảm ơn Dì, đến trưa, chị Thu, vợ anh Dũng sẽ đến lo cơm trưa cho bà và Dì.

Hai Mẹ con ăn sáng xong, tôi hỏi:

-Me muốn xem tuồng cải lương nào con mở cho?

-Không, Me muốn nói chuyện với con.

Hai mẹ con ngồi sát bên nhau, Me tôi mở đầu:

-Hồi con còn nhỏ, mỗi lần có sấm chớp, con cứ hay thắc mắc: sấm chớp bởi đâu mà ra? Rồi con cứ đòi chạy ra ngoài mưa để xem sấm chớp.

-Hồi đó con mấy tuổi hả Me?

-Chắc khoảng 4, 5 tuổi gì đó.

-Con không nhớ gì hết, vậy Me có để cho con ra mưa xem sấm chớp không?

-Làm gì mà Thầy con cho, mỗi tí con gái út, Thầy cưng con như cục vàng.

-Giá lúc ấy Thầy Me cho con ra ngoài khám phá xem sấm chớp bởi đâu mà có thì rất có thể bây giờ con đã trở thành một nhà thiên văn.

-Thiên văn với thiên cái gì, làm bà Sơ không tốt hơn sao.

-Tại sao Me lại nói thế?

-Me đã sống gần một thế kỷ rồi, bây giờ ngồi ngẫm nghĩ lại, Me thấy mọi sự là hư ảo hão huyền, chẳng có gì là quan trọng ngoài việc sau khi nhắm mắt được vào Nước Thiên Chúa.

-Vậy theo kinh nghiệm của Me, thì những lúc nào trong cuộc đời hoặc những việc làm nào trong cuộc sống của Me mà nhờ đó bây giờ Me cảm thấy được gần gũi với Thiên Chúa, và là phương tiện đưa Me vào Nước Chúa?

-Năm 1945, Nhật đổ bộ vào nước ta, chúng gây ra tai họa lại thêm mất mùa khiêm cho hàng triệu người người dân ta phải chết đói, nhất là người mạn xuôi. Người trên mạn ngược thì chỉ thiếu ăn không đến nỗi phải chết đói. Còn gia đình nhà ta nhờ ơn Giời không sao hết, vẫn có cửa ăn cửa để. Từ ngày Me về làm dâu, ông nội con giao cho Me trông coi đồn điền sơn vì Me là con dâu cả. Mỗi mùa cắt mủ sơn Me phải mượn cả đến 100 người làm công. Nhưng hồi năm đói sơn cũng bị ảnh hưởng nên không được mùa, Me không cần nhiều người làm, nhưng hẽ có người nào ở mạn xuôi chạy lên mạn ngược tránh nạn đói là Me thâu nhận họ hết. Sau này đông quá, Me phải làm thêm 20 gian nhà lá ngoài vườn sau, phía ao cá để cho họ ở. Hết mùa đói, số người còn sống sót họ không chịu về mạn xuôi nữa mà muốn ở lại sinh cơ lập nghiệp trên mạn ngược. Còn một số thì chết vì bệnh xình bụng. Có lẽ nước mạn ngược độc họ không quen nên mắc phải chứng bệnh hiểm nghèo đó, ai mắc phải bệnh này cũng khó sống nổi. Lúc đó, nhiều người xúm vào chửi Me là rởm đói, muốn làm anh hùng rơm, rồi nói xấu Me đủ thứ, nhất là mấy thím. Me chẳng thèm nói gì, chỉ cầu xin Giời Phật phù hộ, người ta bị lâm nạn thì mình phải cứu giúp chứ.

-Đó là cái việc làm của quá khứ mà bây giờ Me cảm thấy được an ủi phải không?

-Chứ còn gì nữa, Me cứ nghĩ sau này khi Me về bên kia thế giới Me sẽ có rất nhiều bạn. Suốt cuộc đời của Me, không một người ăn mày nào đến gõ cửa mà Me để họ ra tay không.

-Vậy mà khi con còn ở nhà, mỗi lần con “ăn cắp” đồ cho người nghèo, cả nhà xúm lại chửi con là con khờ!

-Mấy anh con thôi chứ làm gì mà có Me.

-Sao nhà mình lại chạy vào miền Nam sớm hơn người ta vậy hả Me?

-Thì cũng vì vấn đề Việt Minh nó đấu tố đó, Thầy Me phải giả làm ăn mày để trốn vào Nam, ở lại thì có mà chết từ tám mươi đời nào rồi! cái thằng ngạo ngược xung phong đi lùng bắt Thầy Me là chính lão N đó. Đấy con coi, nó thua Me đến 10 tuổi, mà bây giờ đã năm liệt cả đến 5 năm nay rồi. Vợ con chết hết từ lâu, chỉ còn lại một đứa con gái, lại bất hiếu, nó đâu có chăm sóc cho ra hồn, thật là ông Giời có mắt.

-Me còn giận ông ta à?

-Nó thật là thằng “ăn cháo đái bát”, lúc Thầy con còn đang tại việc, giúp đỡ nó đủ điều, những gia đình thật sự nghèo không bao giờ Thầy con thu thuế, Me thường bỏ của nhà ra đóng thuế thay cho họ, ấy vậy mà khi Việt Minh nổi dậy nó dám theo hùa theo đòi đấu tố Thầy Me. Bây giờ nó gặp quả báo đó!

-Con nghĩ là Me không nên còn giữ lòng giận ông ta nữa, có thể Me mới thực sự gặp Chúa được. Hơn nữa bây giờ ông ta gặp hoàn cảnh như vậy thật cũng thảm, nhưng biết đâu đó là cách Chúa thương ông ấy vì người đời vẫn có câu ví: “Yêu cho roi cho vọt” phải không Me? Me đừng nghĩ là ông ấy bị Trời phạt, vì Trời đâu có hẹp lượng như con người. Chúa cũng đã có dạy là phải yêu thương kẻ thù như chính mình và làm ơn cho kẻ ghét mình nữa đấy.

-Nhớ tối thì nói cho con nghe vậy thôi, chứ Me cũng gần đất xa trời rồi, tha chừ sao lại không.

\*\*\*

Một buổi chiều Tường cùng với hai cô em gái là Tịnh và Trang đến dẫn tôi đi thăm mộ của Má các cháu mới qua đời cách đây 2 tháng.

-Các cháu có xe hơi đẹp quá.

-Xe này tựi cháu bao một ngày thôi, sau khi thăm mộ má cháu, tiện thể chở Dì đi tham quan một vài nơi, mấy khi được hân hạnh đón tiếp Dì ở Việt Nam.

-Má các cháu bị bệnh gì mà ra đi sớm vậy?

-Má cháu bị ung thư gan, mới khám phá ra được 7 tháng thì Má cháu mất, Tịnh vừa nói vừa nghẹn ngào!

Tự nhiên tôi cảm thấy như bị tắc nghẹn ở cổ, muốn nói mà không sao thoát ra lời, rồi bỗng dung mọi người trong xe đều im lặng, hình như mỗi người đều theo đuổi tư tưởng của riêng mình. Không hiểu họ đang nghĩ gì? Còn tôi thì thả hồn vào dĩ vãng, một dĩ vãng xa vời từ hồi còn ở Trung Học, ở đó Hải Thảo và tôi đã nhiều lần đi hái quả trứng cá, không phải chúng tôi thích ăn mà là thích vui. Hải Thảo hơn tôi một tuổi nhưng cùng học chung một lớp. Lúc đó Hải Thảo thường nói với tôi:

-Mỗi lần nhìn thấy mày là tao lại hình dung ra một Dì Phước hay là một Nicô.

-Chắc tại mắt mày bị loạn thị!

-Tao đoán chắc là kiếp trước mày là con của “Thầy Tu” nên kiếp này nỡ mày “xông” ra toàn mùi đậu phụ tương tầu!

-Còn mày, chắc kiếp trước con của “hà bá” nên kiếp này cứ lo chọc ghẹo con của “Thầy Tu!”

-Biết thế trước đây tôi theo Dì đi tu.

-Nếu đi tu thì theo Chúa chứ sao lại theo Diễm.

-Hồi đó, tụi này cứ đoán là sau này thế nào Diễm cũng sẽ trở thành nhà văn. Mỗi lần thầy cô lấy bài luận văn của Diễm đọc làm mẫu, tụi này cứ “thòm thèm”!

-Cuối cùng thì mọi người đã đoán trật lắc hết, nhà văn không phải, nhà võ cũng không mà chỉ là cái nhà không nóc!

-Nhưng nhà gì cũng chẳng bằng “nhà Sơ”.

-Nhà Sơ làm gì bằng “nhà buôn”

Cả hai chúng tôi cùng cười tít mắt lại, không ngờ mình đã to đầu mà vẫn hơn thua như trẻ con. Rồi Thảo chép miệng:

-Mới bước vào tuổi 40 Thảo đã cảm thấy chán hết mọi sự, chỉ còn ước mong có một điều là sau khi nhắm mắt linh hồn được siêu thoát trên nơi cực lạc.

-Nếu vậy thì Thảo càng cần phải yêu đời, đang yêu mà chết thì mới vào nơi cực lạc được, còn chết trong tình trạng chán nản thất vọng thì làm gì có nơi cực lạc mà vào, vì tự mình nơi mình đã không có “cực lạc” rồi!

-Chà, thì ra nhà sơ lại là triết gia nữa à?

-Nhà Sơ chỉ nói lên những gì đã được hấp thụ từ giáo lý của Chúa Giêsu thôi, làm gì có “triết gia triết cành” nào vào đây!

Tôi còn đang suy nghĩ lan can thì câu nói của Tường đưa tôi về hiện tại:

-Hồi còn sống, Má cháu hay nhắc đến Dì lăm

-Nhắc tốt hay xấu?

-Má cháu nói trong số các bạn học khi xưa, Má cháu thích Dì nhất.

-Chắc có lẽ tại Dì hay cãi lộn với Má cháu nhiều nhất.

Mọi người trong xe cười ầm ĩ... Trang vừa nói vừa dơ tay lên như muốn mọi người đều phải chú ý:

-Má cháu nói là Dì nói chuyện vui mà đúng thật.

Chúng tôi mải nói chuyện nên đã tới nghĩa trang lúc nào không hay, mặc dù quãng đường vừa dài, vừa quanh co gồ ghề khó đi.

Đứng trước nấm mộ của Hải Thảo, tôi cảm thấy lòng mình trùng xuống và không sao cầm được nước mắt, nhất là khi thấy các con của Thảo, đứa thì nức nở, đứa thì sụt sùi! Trong thầm lặng tôi nói với Thảo: “Thảo ạ, mùa đông của Thảo đã tàn rồi, nhưng mùa xuân của Thảo muôn đời sẽ chẳng phai.”

Một cơn gió thoảng qua, cành cây rung nhẹ, lá cây chạm nhau kêu sào sạt khiến cho cảnh nghĩa trang trở nên u tịch, cho con người có cảm giác lạnh lẽo âm u! Chẳng hiểu sao nghĩa trang ở Việt Nam có vẻ quanh quẽ u sầu hơn nghĩa trang ở bên Mỹ? Không biết có phải do quan niệm mà ra hay không? Bởi vì ở Việt Nam cứ chết là thành “ma”! Tôi đưa mắt rảo một vòng khắp nghĩa trang, một tư tưởng đến với tôi: từ nấm mồ vua quan cho tới nấm mồ của kẻ ăn mày cũng chẳng có gì khác biệt, ở bên trong, tất cả đều là một nấm xương tàn. Suy như thế tôi mới thấy lời Thánh Kinh thật là có ý nghĩa: “phù vân nối tiếp phù vân, sự đời tất cả chỉ là phù vân.” Vậy mà trong cuộc sống con người cứ “hơn thua đủ”!

\*\*\*

Me tôi lớn tuổi nên ăn ngủ thất thường, chốc chốc lại ăn, mỗi lần ăn chút chút như chim ăn, hễ mệt là ngủ, ngủ chút lại tỉnh, nhưng không có bệnh tật gì, hai hàm răng cửa còn nguyên, tóc chưa bạc hết, người cao (5'4) mà không hề bị gù. Nói theo kiểu của Me tôi thì đúng là Giời thương. Tôi nhạo:

-Có bao nhiêu cái đẹp, cái khỏe Me lấy hết, còn bao nhiêu cái xấu, cái bệnh Me dừa lại cho con!

-Con chớ có nói nhảm nhí như vậy mà phải tội. Đừng có bắt chước tụi trẻ thời nay, ăn ở ngạo ngược thì sẽ không có hậu quả tốt đâu, ông Giời có mắt đáy con ạ.

-Con nhạo Me cho vui vậy thôi chứ con vẫn còn nhớ những bài học làm người Thầy Me dậy con khi còn nhỏ mà. Nay nhé để con đọc cho Me nghe:

Công Cha như núi thái sơn  
Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra  
Một lòng thờ mẹ kính cha  
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.

Hoặc : “ăn quả nhớ kẻ trồng cây”; “Uống nước nhớ nguồn”.v.v...

(cho bài thơ vào đây)

-Không biết ở ngoại quốc thế nào, chứ ở nước ta bây giờ, con cái hồn hào khó dậy lấm.

-Theo con thì ở nước ngoài còn tệ hơn, cho nên Mẹ đừng thất vọng.

Vừa lúc đó, cháu Khanh đến, cháu là người giữ trách nhiệm chở bà đi bác sĩ:

-Chào Dì, đến giờ cháu đưa bà đi bác sĩ để vào nước biển, thỉnh thoảng phải vào nước biển cho bà khỏi mệt.

-Cháu đi dạy về rồi hả ?

-Cháu chỉ dạy tối trưa, thường thì cháu ở lại trường soạn bài, chấm bài đến chiều mới về, chỉ khi nào bà có hẹn bác sĩ cháu mới về vào buổi trưa.

-Dạy học lương khá không cháu?

-Lương chết đói Dì ạ, cháu dạy trung học lại dạy Việt Văn nên tháng chẳng được bao nhiêu, chưa tới một triệu, tức khoảng gần 100 đô. Trước đây vài năm cũng tạm sống được, bây giờ thì chật vật lắm, vật giá leo thang vì nước ngoài vào đầu tư quá nhiều và dân Việt Kiều về làm thương mại ...làm giá thị trường tăng vọt lên. Dì thấy đó, Saigon bây giờ ăn chơi đâu kém gì nước ngoài, chỉ người dân nghèo là khổ thôi. Trước đây nghèo đã khổ rồi, bây giờ còn khổ hơn nữa.

Cháu Khanh đưa Me tôi đi rồi, tôi ngồi tư lự một mình: thật không ngờ chế độ Cộng Sản còn tệ hơn cả chế độ Tư Bản nữa. Vậy mà khi xưa ở ngoài Bắc bấy giờ đặt dấu tó Diên Chủ, ai dè bây giờ người dấu tó còn “diên chủ” hơn cả Diên Chủ nữa! Cách đây ít bữa hai người bạn đưa tôi đi một vòng Saigon, gọi là để mở rộng tầm mắt. Tôi còn nhớ khi xe chạy ngang qua khu vực nhà Bưu Điện Chí Hòa mà khi xưa gọi là Nhà Giây Thép Gió, Nguyệt chỉ vào một dãy nhà xây hai ba bốn lầu rất đồ sộ:

-“Việt kiều” coi kia, kiểu kiến trúc đó cũng khá lấm chứ?

-Mình không ngờ Việt Nam vẫn còn có những người giàu như thế.

-Chứ có ngây thơ, đấy toàn là nhà của cán bộ cao cấp ở miền Bắc vào đó.

-Thật không? mình tưởng cán bộ Cộng Sản họ đi với dân nghèo kia mà?

-Đúng là bà tu, lý thuyết thôi, thực tế thì như miệng đời thường nói “lột trần ra, ai nào cũng giống ai!”

Ông bé chê ông lớn tham nhũng, nhưng khi ông bé chiếm được chỗ ông lớn rồi thì tham nhũng gấp đôi. Những biệt thự đẹp nhất, sang nhất bây giờ thì một là của cán bộ cao cấp, hai là của ngoại kiều.

Tôi thầm nghĩ, thì ra dưới bất cứ chế độ nào, thế hệ nào, người nghèo khổ vẫn hoàn khổ, vẫn là thành phần bị bóc lột thảm hại nhất. Tôi có thể làm gì được không? Tôi tự hỏi rồi tự trả lời: đúng là lo “bò tráng răng”, nếu không muốn nói là rởm đời! Nghĩ tới đây tự nhiên tôi nhớ tới một câu chuyện của Anthony De Mello trong cuốn The Song of The Bird: một chàng thanh niên kia đã dùng 60 năm cuộc đời với mục đích cải tiến “bộ mặt” méo mó của xã hội, và để thay đổi những người sống chung quanh mình cho có một bộ mặt mới, một nếp sống hoàn hảo như chàng ta muốn. Than ôi, chàng ta đã thất vọng hoàn toàn! Nếu là người Việt Nam thì chắc chắn anh chàng này sẽ phải ngâm nga “Dã Tràng se cát biển đông, nhọc nhằn mà chẳng nên công ích gì”. Cuối cùng, chàng ta áp dụng phương pháp mới: không lo thay đổi người khác nữa, mà lo thay đổi chính mình. Lạ lùng thay, khi chàng ta thay đổi chính mình thì mọi sự chung quanh đều thay đổi, từ người cho chí vật...Lúc đó chàng ta mới

giang vòng tay lớn và hét lên trong vui mừng: thì ra là thế! Thật vậy, tôi chẳng làm gì để có thể thay đổi được thế giới này cả ngoại trừ tôi thay đổi chính con người tôi.

\*\*\*

Mỗi ngày tôi đi một vòng hay nói cách khác là tôi đã “quyện hết” thành phố Hồ Chí Minh trong vòng 5 ngày. Một lần kia 3 người bạn đến đón tôi mà không thấy có xe. Tôi thắc mắc hỏi:

-Chúng mình đi xe nào?

Oanh đáp ngay:

-Xe ôm chứ xe nào?

-Mình không thích ôm đâu.

-Không thích cũng phải ôm.

Nhài thêm vào:

-Việt kiều phải tập ôm cho quen đi chứ, xe ôm cũng có cái thú của nó.

-Nếu vậy ôm thì ôm chứ sợ gì, nhưng gọi xe ôm đàn bà nhé.

-Không được, ôm đàn bà là bị “quân cảnh” bắt ngay.

-Tại sao vậy?

-Vì tôi “đồng tình luyến ái”!

Nhài vừa buông miệng cả bọn cười ầm lên...

-Đúng là “bà tu” ngơ ngác như “nai vàng đẹp trên lá vàng khô”!

Khắp nơi trong thành phố, rải rác đó đây những biển ngữ có ghi 8 chữ: “Dù gái hay trai. Chỉ hai là đủ”. Tôi thắc mắc hỏi các bạn:

-Câu đó có ý nghĩa gì?

-Có nghĩa là chỉ được sanh hai đứa con là tối đa, dù là con gái hay con trai thì cũng phải ngưng. Sanh thêm đứa thứ ba là bị phạt tiền ngu.

-Đừng đùa dai, mình đang hỏi đứng đắn mà.

-Thì đứng đắn chứ sao, ai mà đùa làm chi.

-Thiệt hả?

-Có chi mà phải ngạc nhiên, nghe đâu bên Mỹ cũng vậy mà?

-Không phải ngạc nhiên mà là lạ lùng vì bên Mỹ không bị phạt tiền ngu!

Nói tới đây bỗng tôi lại nhớ tới cách đây không lâu, một đứa cháu dâu của tôi, năm nay cháu mới ngoài 30 tuổi, thằng con cũng đã 14 tuổi mà vẫn không có đứa con nào khác. Tôi cũng thắc mắc những không muốn hỏi vì vấn đề quá tế nhị. Một hôm, thằng con chỉ bị cảm sơ sơ thôi mà Bố Mẹ lo cuống lên. Tôi cứ tưởng Bố Mẹ quá nuông chiều con thì ra không phải. Má của các cháu tức bà chị của tôi ghé vào tai tôi nói nhỏ:

-Tụi nó sanh có mỗi một đứa nên hẽ con hơi bệnh một chút là lo xanh mắt lại.

-Tụi nó “cai” rồi hay sao?

-Dì nói nhỏ chứ kéo bà cố (Me tôi) nghe được là chết! Bà không biết là chúng nó cai đâu, bà cứ tưởng chúng nó hiếm con thôi.

Một hôm tôi đánh bạo hỏi hai cháu:

-Tại sao các cháu không sanh thêm? Cứ sống lo lắng sợ hãi như vậy làm sao thoái mái được.

-Cả hai chúng cháu đều là nhân viên của Nhà Nước, nếu sanh thêm là tụi cháu sẽ mất việc.

-Mất việc thì mất chữ, vẫn còn hơn là là mất con. Giả dụ như nếu Chúa cất thằng con của hai chaú về sớm thì của cải các cháu để làm gì? Đời sống gia đình có còn ý nghĩa và hạnh phúc nữa chăng? “Muu sự tại nhân, thành sự tại Thiên”, phải biết phó thác tin cậy vào Chúa nữa chứ, cứ cậy dựa vào sức con người không mà thôi sẽ không có gì bảo đảm đâu. Hơn nữa “Trời sinh voi, Trời sinh cỏ” đó mà.

Tôi nói một hơi rồi cảm mới thấy mình có chút quá lời. Thực ra cuộc sống của mỗi người, dù là người thân của mình, mình không phải là họ thì mình vĩnh viễn không hiểu được như họ hiểu và không cảm được cái mà họ cảm.

Hường đậm vào vai tôi đánh đốp một cái:

-Việt kiều đang mơ màng gì đó.

-Đang tiếc là hôm nay bị mất dịp may không được đi xe ôm.

-Tiếc làm gì, ôm phải đứa hôi nách chỉ có nước độn thổ.

Mọi người lại cười ầm lên làm bác tài cũng vui lây:

-Mấy chị làm Má cả rồi mà nói chuyện “dzui dẻ” quá xá.

-Bây giờ bác tài cho chúng tôi tới Vương Cung Thánh Đường nhá.

Vừa ra khỏi xe tôi bỗng ngẩn người ra mất một lúc, tất cả những gì trong tầm mắt của tôi không biết thật hay mộng! Tôi thầm hỏi chính mình: Không lẽ quang cảnh của Vương Cung Thánh Đường mà tôi quen hơn với cái tên Nhà Thờ Chính Tòa hay Nhà Thờ Đức Bà bây giờ là vậy sao? Gần giống như một khu chợ...ồn ào náo động, làm mất hẳn đi vẻ trang nghiêm thiêng thánh của khu vực Giáo Đường. Đoán biết được sự ngạc nhiên hiện trên nét mặt tôi, mấy người bạn lần lượt nói:

-Lạ lắm phải không? Lúc đầu tụi này cũng thế, bây giờ quen rồi.

-Đó là một thực tế dù không muốn cũng phải chấp nhận.

-Chấp nhận một cách vui vẻ thì mới có sức mà đón nhận những gì sẽ còn tiếp...bằng không chỉ thất vọng mà thôi.

-Gớm, sao hôm nay mấy “bà” định trổ tài “triết lý cùn” để khoe khoang với Việt kiều hay sao đấy?

Thấy tôi không phản ứng gì, cứ ngẩn “tò te” ra, Hằng vừa cười vừa nói:

-Việt Kiều nhà ta vẫn như thuở nào, vẫn bộ điệu “bà cụ non”.

-Sai rồi, bây giờ mình không phải là bà cụ non nữa mà là một bà cụ dang dang dở dở!

-Đơn giản chút đi cho “đồng bào” cùng hiểu với chữ.

-Có nghĩa là mình bây giờ Mỹ không ra Mỹ, Việt không ra Việt, trẻ thì không còn trẻ mà già thì cũng chưa già, muốn quên kỷ niệm không quên nổi, muốn chấp nhận thực tế chưa chấp nhận được...!

Oanh nấm lấy tay tôi vừa kéo đi vừa nói:

-Suy nghĩ làm chi cho mau bạc tóc. Lại đây mua ít thiệp (card) đem về bên đó mà tặng bạn bè.

\*\*\*

Tôi nay tôi lại trốn lên sân thượng để nhìn mây bồng bềnh, nhìn sao lấp lánh và nhất là để nhìn trăng mọc sừng. Tôi bỗng mỉm cười một mình khi nhớ lại bộ mặt méo mó của Sơ giáo dạy tôi thuở xa xưa khi Sơ sửa bài luận văn của tôi:

-Trời ơi là trời, người ta gọi là “trăng lưỡi liềm” chứ ai lại gọi là “trăng mọc sừng” bao giờ!

Gió tối nay mát quá, có lẽ tại tôi ở trên cao. Tôi cố quên đi cái buổi “dạo mát” tại khu Nhà Thờ Đức Bà mà không sao quên nổi. Tôi không có cái may mắn được vào bên trong Thánh Đường nhưng bên ngoài của ngôi Thánh Đường đã để lại trong lòng tôi một vấn vương khó tả! Tôi tự an ủi mình: đã hơn 20 năm rồi mà không được tu sửa thì vậy chứ sao! Cái gì cũng phải tàn theo thời gian mà, người cũng vậy huống nữa là cái “building”.

Hồi 8 tuổi tôi thường thích đến ngắm tượng Đức Mẹ rất cao ở cuối sân nhà thờ gọi là Công Viên Hòa Bình và mua bánh dẻo ở tiệm Lan Hương. Mỗi lần ngắm Đức Mẹ tôi thường thắc mắc: tại sao Đức Mẹ lại là người Tây? Lê đương nhiên không ai giải đáp cho tôi cho mãi đến khi tôi biết tự giải đáp cho chính mình. Không hiểu tại sao cái khung cảnh chung quanh Nhà Thờ Chính Tòa cứ ám ảnh tôi mãi? Chắc có lẽ vì “nó” đã làm mất đi vẻ thơ mộng những kỷ niệm thời quá khứ của tôi.

Lần đầu tiên trở về thăm Việt Nam sau 28 năm xa vắng, vậy mà tôi vẫn “feel more at home” hơn là ở hải ngoại. Tôi đã đi một vòng từ Bắc chí Nam, nhưng đi tới đâu tôi cũng cảm thấy hãnh diện vì đây là Quê Hương tôi, là phần đất của Tổ Tiên tôi, dù tôi không sinh sống ở trên mảnh đất này đi chăng nữa thì “nó” vẫn là sản nghiệp của tôi, vì tôi là người Việt Nam. Đúng như kinh nghiệm ngàn đời đã đúc lại: “Ta về ta tắm áo ta Dù trong dù đục áo nhà vẫn hơn”. Tôi bấy giờ mới thực sự hiểu tâm trạng của Mẹ tôi, bà đã từng sống ở ngoại quốc, bà có quốc tịch Hồng Kông, nhưng khi về già lại đòi trở về Việt Nam, muôn chết ở Việt Nam. Có người cho rằng Mẹ tôi giở hơi, nhưng theo tôi thì là mộ sự giở hơi rất có ý nghĩa, lại còn là một ý nghĩa cao đẹp.

Hồi tôi qua Taiwan thăm một người bạn , chị tâm sự với tôi:

-Mình sắp phải chuyển qua Mỹ rồi, muốn xin ở lại mà không được.

-Tại sao lại không muốn đi? Đây là một dịp may hiếm có, nhiều người khó khăn tốn tiền của lầm mờ qua được Mỹ đó.

-Minh thì không như vậy, sống ở nước ngoài dù có giàu sang, giỏi giang đến đâu đi chăng nữa cũng vẫn thuộc thành phần “second class.”

Câu nói của chị bạn đã làm tôi nhớ lại thời kỳ còn học ở Đại Học Loyola - New Orleans thuộc tiểu bang Louisiana. Hàng ngày tôi đi bộ đến trường cùng với Pierre, một sinh viên người Pháp. Pierre mới từ Paris qua nên muốn đi bộ chung với tôi vì anh ta chưa quen đường lối, hơn nữa tôi cũng biết nói tiếng mẹ đẻ của anh nên anh rất thích. Trên quãng đường đi bộ, nhiều khi chúng tôi bị người qua lại hỏi đường, bao giờ họ cũng hỏi Pierre chứ không thèm để ý đến tôi, nhưng bao giờ tôi cũng là người phải chỉ đường, vì Pierre đâu đã quen lối và tiếng Anh cũng chưa rành. Có lẽ họ nghĩ Pierre là người Mỹ vì mặt mũi giống họ, còn tôi dù đã sống trên đất này có khi còn lâu hơn cả một số người Mỹ, dù mang quốc tịch mỹ thì vẫn thuộc thành phần “mũi tết da vàng”!

Những khi gặp trường hợp như thế, tôi thường dẹp tự ái bằng phương pháp chữa mình rằng: Có gì lạ đâu, vì, tuy mang quốc tịch Mỹ nhưng hẽ người mùi chese là quăn mũi lại, còn mùi nước mắm lại phổi mũi lên, thì trách gì họ chẳng kỳ thị! Hơn nữa, có những thứ lầm lẫn và kỳ thị “gia truyền” thì cũng chẳng nên tự ái, thí dụ như mùa hè 1985 tôi đi tham khảo ở Đại Học Sophia - Tokyo, tôi thường bị người ngoại quốc chặn lại hỏi đường vì họ tưởng tôi là người Nhật, mặc dầu tôi cũng đang như “con quạ vào chuồng lợn” tại thủ đô này.

Nghĩ tới đây, bỗng tôi lại nhớ tới một ngụ ngôn của Lafontaine “Con Qụa Muốn Thành Con Công”. Đại ý của câu chuyện này là: Một con qụa thấy con công có bộ lông quá đẹp, nhìn vào rất là sang trọng, nên nó muốn đổi lốt trở thành con công. Nó dùng hết sức cạo trui bộ lông đen của nó đi, rồi đi nhặt những chiếc lông công rụng cẩm vào để thay thế. Nó vênh váo, tránh xa bọn qụa và mon men nhập vào bầy công. Nhưng thảm thương thay, một lần kia gặp trận mưa to gió lớn, bộ lông công giả của con qụa bị gió cuốn đi hết, thế là nó trần trụi để lộ nguyên hình là loài qụa! Bầy công quay ra khinh bỉ nó và lùa nó ra khỏi hàng ngũ. Nó mặc cở không dám trở về với đàn qụa vì đã mất hết lông. Cuối cùng nó chết lẻ loi một mình! Tóm lại, chỉ có con qụa rởm đời này là bị thiệt thòi và làm “bia” cho cả đàn qụa lẩn bầy công đầm tieu! Thật đáng thương!

Trời đã về khuya mà tôi vẫn chưa muộn xuống khỏi sân thượng mãi cho đến khi cháu Nga lên tìm:

- Dì chưa đi ngủ à?
- Trời, trăng, mây, gió ... đẹp thế này mà buồn ngủ sao được.
- Bên Mỹ Dì có ngắm trăng bao giờ không?
- Trăng bên Mỹ đã bị người ta đã phóng chất hỏa tiễn lên đó rồi còn ngắm làm chi cho bị nhiễm độc.
- Cả hai Dì cháu cùng cười. Nga chập chùng như có điều chi muốn nói nhưng chắc ngại. Thấy thế tôi lên tiếng trước:
- Cháu có điều gì muốn nói với Dì à?
- Cháu có tâm sự mà không biết phải giải quyết làm sao cho ổn thỏa?
- Gay cấn vậy kia à?
- Cũng không hẳn là vậy, nhưng có phần nan giải. Cháu muốn tâm sự với Dì để xin Dì cho cháu ý kiến: cháu thương một người mà Ba Má cháu kịch liệt phản đối.
- Ba Má cháu có cho biết lý do tại sao không?
- Tại anh ấy là con của một cán bộ cao cấp.
- Tôi chưng ứng ra mắt một chút rồi mới dám hỏi:
- Cháu quen anh ấy ở đâu?
- Tụi cháu học cùng đại học.
- Vậy cháu tính giải quyết thế nào?
- Đó mới là cái làm cháu nhức óc. Mỗi lần cháu đề cập đến là Ba Má cháu cứ hất đi. Ba cháu còn nói là “mày mà lấy nó thì gia đình này coi như không có mày”. Nhiều lần cháu cũng xin Ba Má cháu thông cảm, vì khi mất nước tụi cháu còn nhỏ làm sao biết chuyện của người lớn. Hơn nữa Bố anh ấy là cán bộ chứ đâu phải anh ấy. Nghe cháu nói thế, Ba cháu lại nói là phải ghi lòng tặc dạ điều này: “Con nhà tông không giống lông cũng giống cánh”. Nhiều khi cháu thấy thật phí lí và bất công cho đám trẻ tụi cháu quá.
- Ba cháu cứ nhấn mạnh là bao nhiêu chiến sĩ Cộng Hòa phải chết một cách ô nhục, tức tưởi ngoài chiến trường cũng như trong các trại cải tạo, các nhà tù... là do những bọn người như Bố nó !
- Cháu yêu anh ấy nhiều lắm hả?
- Thì hai tụi cháu yêu nhau.
- Đã bao lâu rồi?
- Cũng gần 3 năm rồi Dì à? Anh ấy định sang năm sau khi tụi cháu ra trường xong sẽ làm đám cưới. Cháu chưa bao giờ dám dồn anh ấy về nhà, vì Ba Má cháu cứ đe là mày mà dồn nó về đây tao lấy chổi chà quét ra khỏi ngõ...Cháu thật là không biết phải làm sao, một bên là cha mẹ, một bên là người yêu, mà Ba Má cháu lại chỉ có mình cháu là con gái, thật là tiến thoái lưỡng nan, nhiều khi cháu muốn khùng lên!
- Nga nói tới đây bỗng cả hai Dì cháu cùng im lặng. Không hiểu cháu Nga nghĩ gì, còn tôi thì đang nhớ đến một trường hợp tương tự đã xảy ra ở bên Mỹ, một cô gái Việt Nam lấy chồng Mỹ đã bị gia đình phản đối, em đó đã nói với tôi:
- Chị coi, Bố Mẹ em thật là hết thuốc chữa, sinh sống tại nước Mỹ lại không cho em lấy Mỹ, bộ Mỹ không phải là người sao? Hơn nữa, em lớn lên ở xứ này, tiếng Mỹ em còn thạo hơn cả tiếng Việt.
- Theo chị thì em cũng không nên oán trách Bố Mẹ em, lẽ đương nhiên Bố Mẹ em không nên phản đối trong vấn đề chọn người bạn chung thân của em, nhưng em cũng nên thông cảm vì Bố Mẹ em là người Việt Nam, họ có lỗi suy tư và quan niệm sống của riêng họ. Hơn nữa, một số cha mẹ Mỹ cũng cực lực phản đối nếu con họ lấy gia đình với người Việt Nam, mà theo như em nói thì người Việt Nam cũng là người phải không? Tôi đang phân vân chưa biết phải nói với cháu làm sao thì Nga lên tiếng trước:

-Dì có ý kiến gì cho cháu không?

-Dì thật sự không biết góp ý với cháu làm sao, thứ nhất là Dì không hiểu rõ hoàn cảnh sống tại Việt Nam, thứ hai là Dì không hề biết người yêu của cháu là ai, tuy nhiên theo tình thân Dì cháu với nhau thì Dì khuyên cháu hãy nêu thận trọng, vì khi con người đang ở trong tình trạng yêu đương, nhất là trai gái đang “tương tư” nhau thì cái gì cũng đẹp. Dì cũng không mấy đồng ý về vấn đề Ba Má cháu phản đối cháu, nhưng cháu cũng nên cẩn thận, chưa chắc Ba Má cháu đã hoàn toàn sai.

-Cháu cảm ơn Dì. Dì cháu mình đi ngủ thôi, 12 giờ đêm rồi đó Dì à. Đạo này dễ thở rồi chứ giả như ngày xưa thì Dì cháu mình đã bị tóm đi học tập rồi.

-Học tập về tội gì?

-Tội phản động, vì chỉ có những kẻ có tâm trí phản động thì mới ở ngoài nhà lúc đêm khuya.

Hai Dì cháu vừa cười vừa đi xuống cầu thang.

\*\*\*

-Hello, tôi xin được nói chuyện với cô Xuân.

-Xin vui lòng đợi một chút.

Xuân là người học trò cũ của tôi ở bên Mỹ. Sau khi tốt nghiệp Xuân xin được việc trong một hãng điện tử của Nhật và được thuyên chuyển về làm ở Việt Nam.

-Hello, Xuân nghe đây.

-Well, Xuân còn nhớ chị không?

-Nghe tiếng quen quá mà chưa nhận ra ai.

-Đoán coi.

Một giây im lặng, rồi tôi nghe tiếng hét lớn từ đầu giây bên kia:

-Ha ha, em nhận ra rồi, chị Diễm phải không?

-Thông minh nhưng chậm hiểu!

-Em nghĩ là chị rồi, nhưng không ngờ chị lại ở Việt Nam. Chị về lâu chưa?

-Được 2 tuần rồi.

-Bao giờ chị trở lại Mỹ.

-Còn 2 tuần nữa. Chị muốn đến thăm em được không?

-Vất vả cho chị lắm, chị cũng biết đó, phuơng tiện di chuyển ở đây không dễ dàng và thuận tiện như ở bên Mỹ đâu. Chúa Nhật này em sẽ đón chị đến nhà em rồi đi chơi luôn. Em cày cả tuần, chỉ nghỉ ngày Chúa Nhật thôi!

Xuân và người bạn của Xuân dẫn tôi đi chơi bowling ở một khu siêu thị mới mở gần Tân Sơn Nhất..

Cả 3 chúng tôi đều là những “tay mới vào nghề” nên mới chơi chưa đầy 25 phút đã hết một game.

Tôi hỏi:

-Bao nhiêu một game vậy?

-Một trăm bảy chục ngàn kể cả tiền mua 3 đồ dồ.

Tôi còn đang ngơ ngác chưa tính ra thì Xuân nói ngay:

-Khoảng 15 đô.

-Chà, sao mắc dữ vậy? Mắc hơn cả bên Mỹ lận.

-Mình vào khu ăn chơi mà chị.

Xuân và Quân bạn của Xuân đều hỏi tôi:

-Bây giờ chị muốn đi đâu.

-Tùy 2 em.

-Tụi em giặt chị đi ăn đồ biển.

-OK.

Chúng tôi vào một nhà hàng chuyên bán đồ biển, có máy lạnh mát mẻ. Chị muốn ăn gì:

-Các em kêu món nào, chị ăn món đó, “người dễ tính” mà!

Xuân nói với Quân:

-Kêu 3 con ghẹ “đàn ông”!

Quân cười sắc sưa:

-Mèng ơi, gọi là ghẹ được chứ ai lại gọi là ghẹ đàn ông.

-Trời ơi, Xuân ở Việt Nam mà vẫn quên tiếng Việt à?

-Well, đàn ông cũng là đặc!

Món kế tiếp là 3 con tôm càng có trứng, một đĩa ốc, một đĩa gỏi cá và một đĩa mì xào với trứng cá.

An xong món ốc là tôi đã cảm thấy “ngất ngư con tàu” rồi:

-Các em cứ tự nhiên, chị xin kiểu, đồ ăn ngon, nhưng no quá!

-Sao chị ăn ít thế?

-Chị gấp đôi tuổi các em rồi mà, đương nhiên dạ dày chỉ còn bằng 1/3 của các em.

-Chị uống nước nữa không?

-Cám ơn, quá đủ cho chị rồi, chưa bao giờ chị uống hết 1 chai soda như hôm nay.

Người bồi bàn đem hóa đơn tới rồi thâu tiền luôn tại bàn. Quân và Xuân chia ra đếm tiền, đếm mãi mới xong. Tôi buột miệng:

-Sao nhiều tiền thế?

-Tiền Việt Nam mà chị.

-Bao nhiêu?

-Một triệu tam, theo thị trường hôm nay là khoảng 150 đô.

-Ồa!

-Việt Nam đâu thua gì Mỹ phải không chị?

-Đúng vậy, mấy bữa rồi đi dạo phố, chị còn nhìn thấy mấy thanh niên “choai choai” đeo bông tai, để tóc dài, cột tóc đuôi gà ở phía sau, mặc quần jean có “tua rua” nữa chứ...

-Việt Nam “nhập cảng” nhanh lắm chị ơi.

-Bây giờ chị muốn đi nghe nhạc không?

-Cám ơn các em, cho chị về, vì còn bốn phận thiêng liêng phải chu toàn.

-Chúa Nhật tuần sau tụi em lại đến đón chị đi chơi nữa.

-Có gì chị sẽ điện thoại sau, không dám hẹn trước vì ngày gần hết rồi mà còn nhiều chỗ phải thăm.

Đêm hôm đó tôi lại thao thức suốt cả đêm, đầu óc cứ lẩn quẩn với tư tưởng “thật bất công quá”! trên cùng một mảnh đất, người thì chết đói, người thì dư của đổ đi...một người bạn cũng đã nói với tôi là ông chủ của hòn cứ mỗi ngày xài hết 500 đô, cuối tuần còn hơn thế nữa. Trong khi đó có những gia đình chỉ cần 1 đô thì đủ nuôi sống 7 miệng người trong một ngày mà cũng kiêm không ra.

Tôi biết là tôi hay suy nghĩ vớ vẩn, nhưng sự vớ vẩn không bao giờ chịu buông tha tôi. Khi còn trẻ, tôi cứ ước ao xin Chúa cho tôi trở thành triệu phú để tôi cứu sống người nghèo...nhưng khi lớn hơn, biết suy nghĩ, tôi không ước ao điều đó nữa, vì biết đâu khi trở thành triệu phú tôi lại sẽ là kẻ “bọc lót” người nghèo hơn ai hết. Sự đời đã chứng minh cho tôi điều đó. Bây giờ tôi chỉ ước ao xin Chúa cho tôi một trái tim yêu thương để tôi có thể làm tất cả những việc tầm thường trở nên phi thường như Mẹ Teresa of Calcutta thì hy vọng người nghèo mới được cứu sống.

\*\*\*

Hôm nay trời mưa, nghe đâu sẽ mưa cả ngày và còn liên tục mấy ngày nữa. Tôi quay sang hỏi đứa cháu:

-Đài khí tượng nói có trúng không hả cháu?

-Đài khí tượng Việt Nam ấy mà cô?

-Nghĩa là sao?

-Nghĩa là sai nhiều hơn đúng.

-Cũng chẳng là gì, đài khí tượng bên Mỹ bây giờ cũng còn lộn xộn huống chi nữa là...

Tôi bỏ lửng câu nói vì trí tôi đang liên tưởng đến những gì gọi là văn minh quá mức rồi cũng hóa quẩn! Vào cuối thập niên 60, lúc đó tôi đang sống ở thành phố New York, tôi phục đài khí tượng của Mỹ đến “lăn” ra, vì họ nói nắng là nắng, mưa là mưa, gió là gió, bão là bão...thế nhưng bây giờ, nghĩa là 30 năm sau, đài khí tượng nói sai dài dài nhất là tại thành phố New Orleans mà tôi đang sinh sống. Tôi tự hỏi: Không biết có phải khi nào con người thông minh quá lại hóa “dốt” hay không?

Me tôi nhìn ra ngoài trời rồi nói với tôi:

-Mưa mà sủi bọt lên như thế kia là còn mưa dai lǎm.

-Sao Me biết vậy?

-Người ta có câu nói: “đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ” mà con.

Tôi không hỏi thêm, nhưng đoán biết được Me tôi có ý nói là người lớn tuổi thì sống bằng kinh nghiệm. Thấy tôi im lặng, Me tôi tiếp:

-Hồi còn nhỏ, con thích ngắm giời mưa lǎm.

-Me vẫn còn nhớ kia à.

Đúng, ngay từ còn nhỏ tôi đã có cái thú là đứng trên sân thượng để ngắm Trăng Sao, thả hồn theo mây theo gió và nhất là ngồi trong cửa sổ ngó trời mưa. Tôi thường bị người lớn “chửi” tối ngày vì cái tật mộng mơ, mấy ông anh còn đe “đóng tôi vào tủ kính” đem tặng Bảo Tàng Viện! Và còn đuổi tôi lên Cung Trăng ở với Chú Cuội nữa! Giá phải là bây giờ thì tôi sẽ đậm đơn xin qua giang phi thuyền lên Cung Trăng chứ đâu có ngán! Ngày xưa tôi thầm nghĩ: mấy người không biết mơ mộng mới là đáng đem “đóng vào tủ kính”. Không biết có phải tôi gặp quả báo hay không mà trong giòng đời tôi luôn luôn phải phấn đấu, có những lúc toát cả mồ hôi, lại còn có những lúc phải lên cơn sốt rét mới không bị người ta đem “đóng hòm”!

Gần đến ngày tôi sắp sửa phải trở về Mỹ, Me tôi buồn ra mặt, bà cụ thở dài hoài hoài làm cho lòng tôi cũng bị xáo trộn không ít. Me chép miệng:

-Không biết lần này con ra đi rồi, mẹ con còn có ngày được gặp nhau nữa hay không?

Tôi cố gắng vui vẻ để chấn an Me tôi:

-Còn chứ sao không, Me sẽ sống lâu 100 tuổi, bà ngoại cũng 97 tuổi mới ra đi cơ mà.

Me tôi rưng rưng hai hàng nước mắt:

-Me chẳng chắc mà sống được đến tuổi ấy đâu. Vài ba năm nữa con cố thu xếp về cho Me gặp lần nữa, nếu Chúa cho sống, còn như chết rồi thì thôi. Nếu Me chết rồi con khỏi cần về, mẹ con đâu có nói gì được với nhau nữa mà về!

Tới đây, tôi cũng không cầm lòng được nữa, nói trong nghẹn ngào:

-Chắc chắn mẹ con mình còn gặp nhau mà, Me đừng lo.

Nói xong tôi mới biết mình “lỡ miệng”, sự sinh tử thuộc quyền của Chúa, mình làm gì mà dám khẳng định được như thế. Tôi vừa lau nước mắt vừa nói thêm:

-Hằng ngày Me cố gắng dâng lên Chúa mọi trái ý muộn phiền, con cháu có điều chi không phải Me tha thứ hết như một của lẽ dâng lên Chúa để xin Ngài cho mẹ con mình còn được gặp nhau lần nữa trên trái đất này.

Chắc cảm được lòng tôi cũng thốn thức không kém, nên Me tôi lại “làm bộ” vui vẻ:

-Me sống đến tuổi này cũng thọ lăm rồi, những người bạn cùng thời với Me đâu còn ai. Nếu Chúa gọi Me đi thì Me cũng đã có đến 70 chục đứa vừa cháu, vừa chắt, vừa chút... cộng thêm con cái nữa cả thảy gần một trăm, đó là “cây phúc” Chúa ban cho Me. Me có nhắm mắt cũng an lòng.

Tôi làm bộ vui vẻ:

-Đáy tang của Me chắc là trọng thể lăm và còn đẹp mắt nữa vì nào là mầu trắng, mầu vàng, mầu xanh, mầu đỏ đều có đủ. Hiếm có người được như vậy.

Me tôi mỉm cười, chấp hai tay trước ngực ngược mắt nhìn lên bàn thờ: Tạ Ơn Chúa, Tạ Ơn Giời Phật.